

Số: 99/2026/QĐST-HNGĐ

Gia Lai, ngày 26 tháng 03 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 05/2026/TLST-HNGĐ, ngày 06 tháng 01 năm 2026; giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Thanh T, sinh năm: 1996

Địa chỉ: Tổ dân phố T, phường A, tỉnh Gia Lai.

Căn cước công dân số: 052196012962

Bị đơn: Anh Trần Văn T1, sinh năm: 1989

Địa chỉ: Tổ dân phố T, phường A, tỉnh Gia Lai.

Căn cước công dân số: 052089013919

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 110, 116 và 118 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 5, 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Thanh T và anh Trần Văn T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ con chung: Giao người con chung tên Trần Lê Quỳnh T2, sinh ngày 28 tháng 01 năm 2022 cho chị Lê Thị Thanh T tiếp tục nuôi dưỡng. Anh

Trần Văn T1 cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng), thời điểm cấp dưỡng nuôi con bắt đầu từ tháng 4 năm 2026 cho đến khi chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc làm ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con khi có yêu cầu theo quy định của pháp luật.

2.2. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lê Thị Thanh T và anh Trần Văn T1 không yêu cầu giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Lê Thị Thanh T tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000124 ngày 06 tháng 01 năm 2026 của cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai. Chị Lê Thị Thanh T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 2 – Gia Lai, tỉnh Gia Lai;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 – Gia Lai;
- UBND phường An Nhơn Đông, tỉnh Gia Lai (Giấy CNKH số 16/2021);
- TAND tỉnh Gia Lai;
- Lưu: Văn phòng; Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN



[Handwritten signature in blue ink]

Võ Duy Minh